

# Máy đo đường huyết cá nhân MEDISAFE FIT C

## Hệ thống đo đường huyết cá nhân

Hướng dẫn sử dụng

### Phải tuân thủ đúng hướng dẫn

#### ⚠ **Thận trọng** Hãy làm theo các chỉ dẫn này một cách cẩn trọng

- Tránh ánh sáng mặt trời trực tiếp khi bảo quản các TIP thử và đồng hồ đo. Bảo quản TIP thử ở nhiệt độ thích hợp (1 đến 30°C /34 đến 86°F).
- Trước khi sử dụng máy đo đường huyết cá nhân MEDISAFE FIT C, hãy đọc kỹ "Hướng dẫn sử dụng" này và tiến hành thao tác đo theo hướng dẫn của bác sĩ.
- Giữ "Hướng dẫn sử dụng" này ở nơi mà bạn có thể tiếp cận bất cứ lúc nào.
- Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng thiết bị y tế cần dùng trước khi dùng lần đầu tiên.
- Đảm bảo sử dụng TIP thử đường huyết MEDISAFE FIT C với màng phủ màu xanh nhạt. Không được sử dụng TIP có màng phủ màu khác.
- Trao đổi với bác sĩ về mọi nghi vấn của bạn trước khi đo lần đầu tiên.
- Điều trị và quản lý bệnh tiểu đường nên được thực hiện dưới sự giám sát của bác sĩ. Bác sĩ của bạn sẽ xác định các giá trị mục tiêu riêng lẻ cho lượng đường huyết của bạn. Nếu bạn có bất kỳ nghi ngờ nào về kết quả xét nghiệm, hãy hỏi bác sĩ của bạn.
- Không thay đổi liều lượng và tần suất trị liệu mà không hỏi ý kiến bác sĩ.
- TERUMO sẽ không chịu trách nhiệm về việc tử vong, thương tích hoặc thiệt hại về tài sản do việc sử dụng không tuân theo hướng dẫn sử dụng
- Hệ thống theo dõi lượng đường huyết MEDISAFE FIT C là một hệ thống *in-vitro* chẩn đoán đường huyết tự theo dõi. Không sử dụng máy này cho các mục đích khác, và xin vui lòng cập nhật thông tin an toàn mới nhất từ bác sĩ hoặc đại diện bán hàng của chúng tôi.
- Tuyệt đối không được tự quyết định về việc điều trị dựa trên thông báo lỗi.
- Có hai đơn vị khác nhau để chỉ mức đường huyết (mg/dL và mmol/L). Đối với từng đơn vị có một Máy đo đường huyết cá nhân MEDISAFE FIT C dành riêng. Không thể thay đổi đơn vị hiển thị trên máy của bạn.  
Kiểm tra cẩn thận xem máy của bạn có được đặt đơn vị chính xác hay không. Nếu không, bạn có thể đo sai kết quả. Trong trường hợp máy của bạn đặt đơn vị sai, vui lòng liên hệ với đại diện bán hàng của chúng tôi.

## Trước khi sử dụng

### Bệnh tiểu đường và tự theo dõi lượng đường huyết (SMBG)

Bệnh tiểu đường là một bệnh dẫn đến lượng đường cao trong máu. Tiểu đường không được điều trị có thể dẫn đến biến chứng suy gan, thận, mắt và hệ thần kinh. Ngày nay có rất nhiều quy trình điều trị bệnh tiểu đường, và bước quan trọng đầu tiên là không hoảng sợ mà hãy tham khảo ý kiến bác sĩ.

Điều quan trọng là bệnh nhân tiểu đường phải đo mức đường huyết của chính mình và thông báo cho bác sĩ về bất kỳ thay đổi nào trong mức đường huyết của mình. Đây là cách tốt nhất để đảm bảo quá trình điều trị hiệu quả hơn.

### Mục đích sử dụng

Hệ thống đo đường huyết cá nhân MEDISAFE FIT C bao gồm một thiết bị cầm tay và các chất thử là một hệ thống chẩn đoán *in-vitro* nhằm đo lường định lượng nồng độ glucose trong máu tươi toàn phần.

Hệ thống này được sử dụng để tự kiểm tra lượng đường trong máu của người mắc bệnh tiểu đường nhằm quản lý bệnh đái tháo đường.

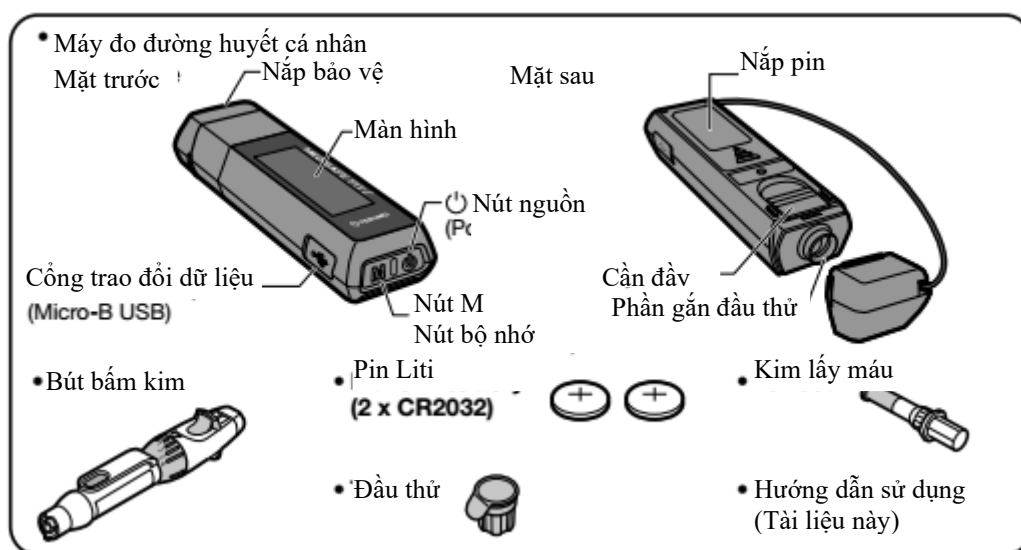
### Hệ thống theo dõi lượng đường huyết MEDISAFE FIT C hoạt động như thế nào?

Sau khi máu được đưa vào đầu thử đường huyết cá nhân MEDISAFE FIT, glucose trong mẫu máu phản ứng với enzym glucose oxidase trên đầu thử và làm đổi màu của que thử.

Cường độ màu tỷ lệ thuận với lượng đường trong máu. Máy đo đường huyết cá nhân MEDISAFE FIT C đo cường độ màu này và hiện mức đường huyết trên màn hình hiển thị.

Nếu bạn đã sử dụng một loại máy đo khác - loại cung cấp kết quả máu toàn phần - bạn có thể nhận thấy kết quả xét nghiệm của bạn với Hệ thống đo đường huyết cá nhân MEDISAFE FIT C cao hơn khoảng 11%.

### Thành phần và cấu tạo của hệ thống này



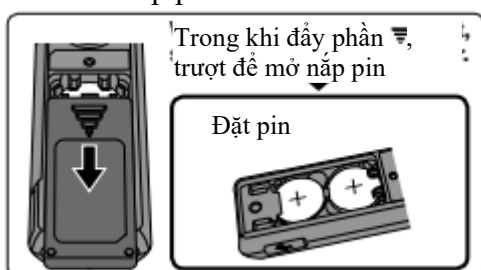
Hình ảnh của thiết bị Lance device và Lancet hiển thị ví dụ về sản phẩm của TERUMO

### Thận trọng

- Phải dùng đầu đo đường huyết cá nhân MEDISAFE FIT có màng phủ xanh nhạt
- Kiểm tra thành phần đầy đủ. Nếu thiếu thì hãy liên lạc với đại diện bán hàng của chúng tôi.
- Chỉ sử dụng máy đo đường huyết cá nhân, Đầu thử, Bút bấm kim, Kim lấy máu và Hướng dẫn sử dụng nhận được từ đại diện bán hàng của chúng tôi
- Không sử dụng thiết bị nếu bị hỏng
- Đối với lấy mẫu máu, hãy làm theo hướng dẫn sử dụng được cung cấp kèm theo Bút bấm kim Lancing device và Kim lấy máu Lancet

### Cách lắp hoặc thay pin

#### 1 Mở nắp pin



#### 2 Đóng nắp pin



## Lưu ý:

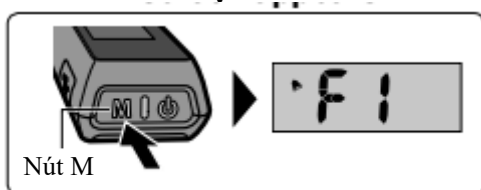
- Đảm bảo lắp đúng chiều pin
- Nên có sẵn pin dự phòng để thay: hai pin liti CR2032.
- Pin mới dùng được khoảng 500 lần đo hoặc gần 6 tháng
- Đồng hồ trong máy đo dừng khi tháo pin ra để thay. Sau khi thay pin, hãy cài đặt lại ngày giờ
- Xử lý pin theo quy định quốc gia


## Cách cài đặt lại ngày và giờ

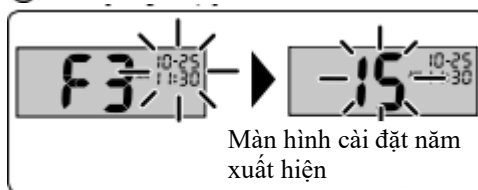
Phải cài đặt lại ngày và giờ trước khi sử dụng lần đầu tiên và sau khi thay pin.


**1** Khi chưa bật nguồn, nhấn và giữ nút M.

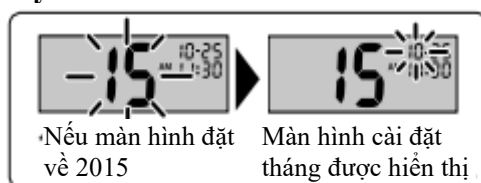
Màn hình F1 hiện ra.



**2** Nhấn nút M hai lần  
Khi màn hình “F3” hiện ra thì nhấn nút 

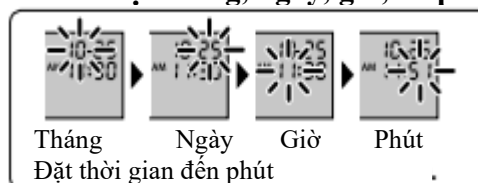



**3** Khi bạn đã thay đổi năm bằng nút M, hãy nhấn nút .



Tiếp tục nhấn nút M để cuộn nhanh hơn đến đúng số

**4** Lặp lại các bước tương tự để thay đổi năm và đặt tháng, ngày, giờ, và phút



Sau khi phút được cài đặt, nhấn nút , máy kêu bip và tắt nguồn

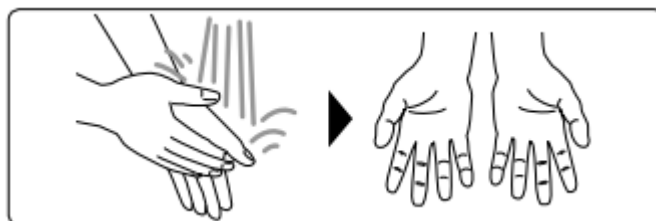
## Cách sử dụng

### Bước 1 Chuẩn bị

#### 1 Chuẩn bị các vật dụng cần thiết để đo đường huyết

Kim lấy máu	Máy đo đường huyết cá nhân	Sổ ghi chép, bút, bút chì, vv...
Bút bấm kim	Bông, gạc cồn, vv... để khử trùng	Đầu thử (test thử)

#### 2 Trước khi bắt đầu thử máu, hãy rửa sạch và lau khô tay

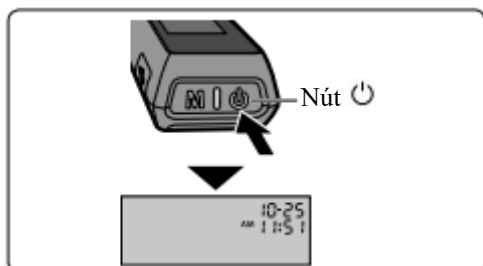


### Thận trọng

Trước khi chích và lấy máu từ đầu ngón tay, rửa tay thật kỹ bằng nước trước khi đâm kim. Nếu máu được rút ra từ đầu ngón tay sau khi chạm vào thực phẩm có chứa đường như hoa quả, máu có thể bị nhiễm đường khiến kết quả kiểm tra không chính xác. [Việc khử trùng bằng gạc cồn không đủ để loại bỏ đường.]

### Bước 2 Lắp đầu thử

#### 1 Nhấn nút

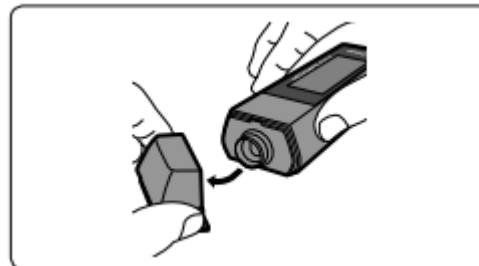


Khi được bật lên với tiếng bíp, giờ và ngày hiện tại sẽ được hiển thị. Nếu bất cứ điều gì khác xuất hiện trên màn hình, xem "Thông báo lỗi và cách khắc phục".

#### Lưu ý

Nếu màn hình cài đặt thời gian hiển thị, xem phần "Cách cài đặt giờ và ngày"

#### 2 Tháo nắp bảo vệ

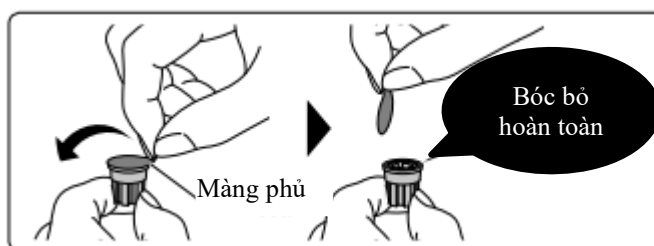


Kéo nhẹ nắp bảo vệ ra bằng cách đặt ngón tay lên phần trên ở cả hai bên.

#### Lưu ý

Nếu khó tháo nắp bảo vệ, hãy trượt cần đẩy về phía trước và tháo nắp bảo vệ

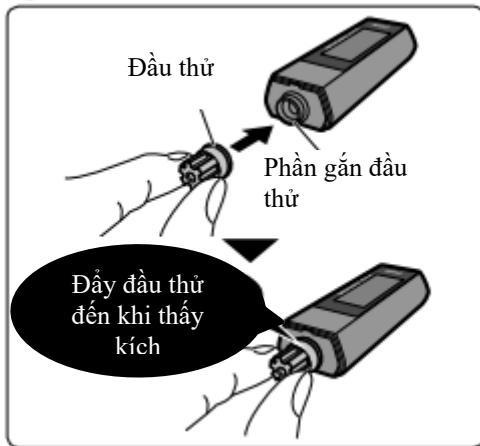
#### 3 Bóc bỏ toàn bộ màng phủ khỏi đầu thử



## Thận trọng

- Chắc chắn sử dụng đầu thử đường huyết cá nhân MEDISAFE FIT có màng phủ màu xanh nhạt
- Dùng đầu thử ngay sau khi bóc màng
- Nếu đầu thử để mở sau khi bóc màng thì có thể hấp thụ độ ẩm từ không khí. Điều này có thể ảnh hưởng đến kết quả xét nghiệm.

### 4 Lắp đầu thử vào máy đo một cách chắc chắn.



Đặt đầu thử thẳng vào cho đến khi bạn cảm thấy “Click”.

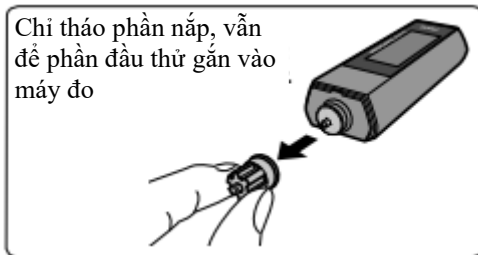
Sau khi lắp đầu thử, máy kêu bíp và màn hình hiện “OK”.

Nếu có điều gì khác hiện trên màn hình thì xem “Thông báo lỗi và cách khắc phục”.

#### Lưu ý

- Nếu bạn không lắp chắc chắn và đúng cách, kết quả xét nghiệm có thể bị ảnh hưởng hoặc thông báo lỗi hiện ra.
- Không trượt cần đẩy trong quá trình này.

### 5 Kéo nắp đầu thử ra theo hướng thẳng



#### Lưu ý

Đừng vội vứt bỏ phần nắp. Bạn sẽ cần để xử lý đầu thử đã dùng.

#### Thận trọng

Lắp và dùng đầu thử ngay sau khi bóc màng

### 6 Sẵn sàng đo

Xác nhận rằng “OK” hiển thị và tiếp tục tiến hành Bước 3 “Lấy mẫu máu”  
Thực hiện đo nhanh nhất có thể sau khi lắp đầu thử

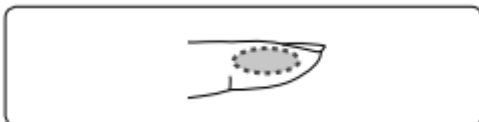


#### Thận trọng:

- Nếu màn hiển thị trống, nhấn nút
- Nếu bạn thấy thông báo khác, xem “Thông báo lỗi và cách khắc phục”.
- Để biết thêm thông tin về ký hiệu “After meal” (Sau khi ăn), hãy xem mục “Cách dùng ký hiệu “After meal””.

## Bước 3 Lấy mẫu máu

### 1 Chọn vị trí chích



Chọn phía đầu ngón tay làm vị trí chích

#### Lưu ý

Mỗi lần hãy chích vào ngón tay khác và vị trí khác trên ngón tay.

Chỉ chọn một điểm sẽ làm cứng da và dẫn đến chai

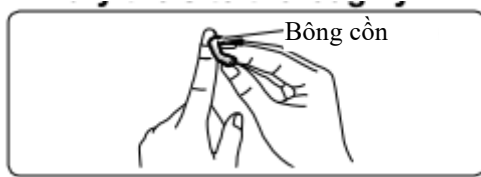
### 2 Mát xa ngón tay



#### Lưu ý

Để lấy mẫu máu dễ dàng, hãy mát xa ngón tay từ gốc đến đầu ngón tay. Làm ấm đầu ngón tay sẽ khiến rút máu dễ dàng hơn.

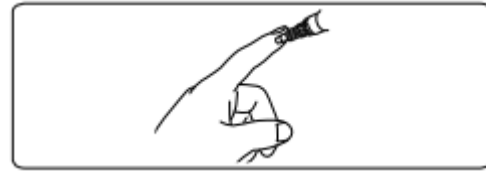
**3** Khử trùng vị trí chích bằng bông cồn và lau khô hoàn toàn



**Lưu ý**

Nếu vị trí chích còn ướt, máu có thể không tạo thành giọt và bạn có thể không rút được máu

**4** Bắt đầu lấy máu

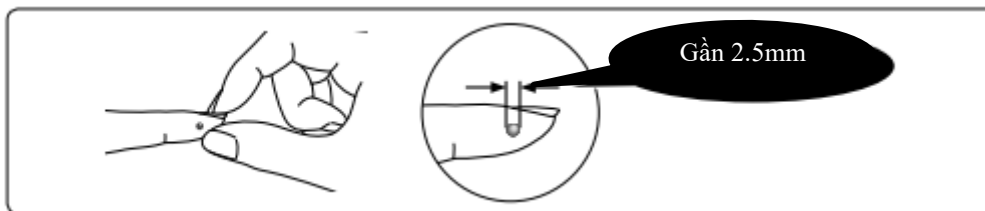


Tham khảo hướng dẫn sử dụng Bút bấm kim để xem cách thực hiện chích máu

**Thận trọng**

- Không sử dụng lại Kim lấy máu. Chỉ sử dụng một lần.
- Sử dụng lại Kim lấy máu có thể dẫn đến nhiễm trùng máu
- Để lấy mẫu máu, hãy làm theo hướng dẫn sử dụng kèm theo Bút bấm kim và Kim lấy máu.

**5** Bóp nhẹ đầu ngón tay để lấy một giọt máu.

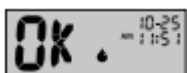



**Thận trọng**

- Máu sẽ đông cục nếu để trong không khí. Ngay sau khi chích, hãy tiến hành thử máu ngay.
- Để ngăn máu nhỏ giọt, hãy chắc chắn rằng vị trí chích máu hướng lên trên.

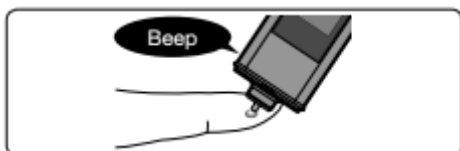
## Bước 4 Thử máu

**1** Chắc chắn rằng “OK” đã hiển thị.



Nếu màn hình không hiển thị gì, hãy nhấn nút  và đợi cho đến khi “OK” hiện lên

**3** Khi bạn nghe tiếng bíp, hãy đưa đầu thử ra khỏi máu



### Thận trọng

- Không chạm vào đầu thử cho đến khi kết quả xét nghiệm hiện trên màn hình máy đo.
- Cầm máu (ví dụ bằng cách sử dụng băng dính vô trùng), nếu cần thiết.
- Chắc chắn rằng không để máu hoặc dụng cụ nhiễm máu, bao gồm gạc và các vật dụng khác bạn đã sử dụng tiếp xúc với người khác

**5** Kiểm tra kết quả xét nghiệm.

Sau tiếng bíp, thời gian xét nghiệm máu sẽ hiển thị



Ngày và giờ xét nghiệm

Hiện thị bằng mg/dL

Để thêm ký hiệu “After Meal”, hãy nhấn nút M. Để xóa ký hiệu “After Meal”, hãy nhấn nút M.

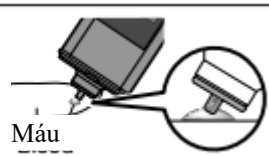


Ký hiệu “After Meal”

Nếu thông báo lỗi hiển thị, hãy xem “Thông báo lỗi và cách khắc phục”

**2** Đưa nhẹ đầu thử vào máu

Máu được rút vào đầu thử tự động



### Thận trọng

Không đẩy mạnh đầu thử vào đầu ngón tay, đầu thử có thể không rút đủ máu.

**4** Đặt nhẹ máy đo bên cạnh và đợi.



Lau sạch chỗ chích bằng gạc và giữ sạch.

**6** Ghi lại kết quả xét nghiệm vào sổ theo dõi của bạn

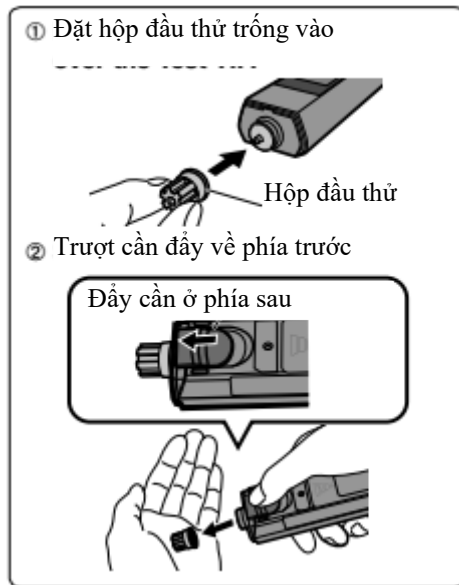
Để biết thêm về cách ghi kết quả xét nghiệm, xem phần hướng dẫn sử dụng đầu thử đường huyết MEDISAFE FIT

### Thận trọng


Việc điều trị và kiểm soát bệnh tiểu đường phải được thực hiện dưới sự giám sát của bác sĩ. Bác sĩ sẽ quyết định các giá trị mục tiêu riêng lẻ cho lượng đường huyết của bạn. Nếu bạn có bất kỳ nghi ngờ nào về kết quả xét nghiệm, hãy hỏi bác sĩ của bạn. Không thay đổi liều lượng và tần suất trị liệu mà không hỏi ý kiến bác sĩ.

## Bước 5 Làm sạch

### 1 Tháo đầu thử



### 2 Tắt nguồn

Nhấn giữ nút  ít nhất 1 giây  
Nếu màn hình hiển thị trống thì bước này không cần thiết

#### Chức năng tắt nguồn tự động

Nếu không thực hiện thao tác nào sau khi bật máy, máy sẽ tự động tắt sau 2 phút.  
(Sau 5 phút khi hiển thị "OK")

### 4 Tháo Kim lấy máu khỏi Bút bấm kim

Để xem hướng dẫn cách tháo Kim lấy máu, hãy xem hướng dẫn sử dụng Bút bấm kim

#### Thận trọng

- Không sử dụng lại Kim lấy máu. Làm như vậy có thể gây nhiễm trùng.
- Khi bảo quản bút bấm kim, tháo Kim lấy máu, nếu không thì không thể điều chỉnh chính xác độ sâu đâm kim.

### Lưu ý

Chắc chắn bọc đầu thử đã dùng bằng nắp đầu thử được tháo ra trước đó

Nếu không máu có thể tràn ra khi đẩy đầu thử.

#### Thận trọng

Nếu mảnh vỡ đầu thử còn sót lại trong máy đo, hãy lắc nhẹ máy đo, dùng tay bóp nhẹ, đầu thử hướng xuống để tháo ra.

Không sử dụng dụng cụ có đầu sắc để tháo đầu thử.

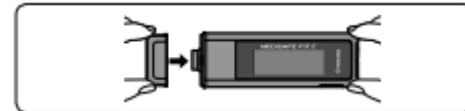
Nếu không máy đo có thể mất tính lưu động.

Không được tháo đầu thử trực tiếp bằng tay

Chắc chắn sử dụng cần đẩy để tháo đầu thử

Nếu bạn không thể tháo bộ phận, hãy liên hệ đại diện bán hàng.

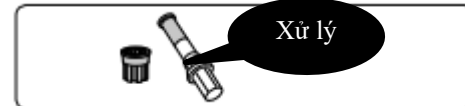
### 3 Đặt nắp bảo vệ lên trên máy



### Lưu ý

Nếu bạn không sử dụng nắp bảo vệ; phần bên trong máy có thể bám bụi bẩn và kết quả xét nghiệm bị ảnh hưởng.

### 5 Xử lý Đầu thử và Kim lấy máu đã sử dụng.




#### Thận trọng




Xử lý Đầu thử và Kim lấy máu đã sử dụng cùng vật dụng nhiễm bẩn theo chỉ dẫn của bác sĩ hoặc theo quy định địa phương về xử lý vật dụng nhiễm bẩn.









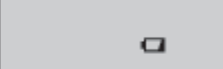
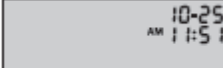




## Thông báo lỗi và cách khắc phục


Nếu các tin báo sau đây hiển thị, hãy làm theo hướng dẫn dưới đây

Hiển thị	Nguyên nhân	Cách khắc phục
 Hiển thị "E-1"	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Đầu thử được lắp vào với một góc</li> <li>• Đầu thử được lắp vào không hết</li> </ul>	<p>Nếu bạn vẫn chưa bắt đầu rút máu, ấn Đầu thử thật chắc vào vị trí cho đến khi nghe thấy tiếng click</p> <p>Nếu có máu trên Đầu Thử, thay một cái mới và tiến hành thử lại</p>
	Một Đầu thử đã sử dụng được lắp vào máy đo	Thay một đầu thử mới và tiến hành thử lại
	Có bụi, bẩn trên cửa sổ đo	Lau cửa sổ đo bằng gạc cotton hoặc



Hiển thị	Nguyên nhân	Cách khắc phục
	của máy đo	tương đương, gắn một đầu thử mới và thử nghiệm lại
 Hiển thị "E-2"	Có bụi, bẩn trên cửa sổ đo của máy đo	Tháo Đầu thử và kiểm tra cửa sổ đo. Nếu cửa sổ đo không bị bẩn, màn hình sẽ biến mất. Nếu màn hình không biến mất, hãy lau cửa sổ đo bằng một miếng bông hoặc một cái gì đó tương tự.
 Hiển thị "E-3"	<ul style="list-style-type: none"> <li>Lượng máu được rút ra bởi Đầu thử là không đủ</li> <li>Máy đo bị tắc và sau đó bắt đầu đo trước khi đầu thử rút ra được lượng máu đủ</li> <li>Đã qua thời gian dài sau khi lấy mẫu máu</li> </ul>	Thay một đầu thử mới và rút một lượng máu thích hợp (một giọt khoảng 2,5 mm) vào đầu thử để thử nghiệm lại.
	<ul style="list-style-type: none"> <li>Cần đẩy bất ngờ bị ấn trong quá trình thử nghiệm và Đầu Thử bị lỏng</li> <li>Đặt đầu thử vào mẫu máu hai lần</li> </ul>	Thay một đầu thử mới và rút một lượng máu thích hợp (một giọt khoảng 2,5 mm) vào đầu thử để thử nghiệm lại.
	<ul style="list-style-type: none"> <li>Mẫu máu bị lẫn nước hoặc còn khử trùng</li> <li>Các chất khác ngoài máu được đo thấy (VD: nước)</li> </ul>	Lau sạch và để khô ngón tay thực hiện đo, thay thế đầu thử mới, và thử nghiệm lại. Đảm bảo rằng phép đo làm với máu (không có bất kỳ chất nào khác lẫn với máu).
	Đầu thử không được sử dụng ngay sau khi mở	Mở một đầu thử mới và dùng nó để thử nghiệm ngay khi mở ra
	Đầu thử hết hạn đã được sử dụng	Mở một đầu thử mới vẫn còn hạn sử dụng và thử nghiệm lại
	Giá trị tỷ lệ hồng cầu có thể vượt ngoài giới hạn có thể đo được	Nếu tỷ lệ hồng cầu trong máu là trên 60% hoặc thấp hơn 20% thì giá trị đo được có thể không hiển thị. Sau khi kiểm tra các nguyên nhân khác của lỗi E-3, hay thay đầu thử mới và thử nghiệm lại. Nếu tin báo lỗi vẫn hiển thị, liên hệ với bác sĩ hoặc đại diện bán hàng
	Một tin báo lỗi đo xuất hiện 2 lần trên một dòng	Sau khi kiểm tra lại phương pháp xử lý cho lỗi E-3 liên hệ với bác sĩ hoặc đại diện bán hàng
 Hiển thị "E-6"	Ánh sáng xung quanh quá sáng và không thể thực hiện đo được	Sau khi đổi đầu thử mới, đưa đầu thử vào chỗ tối hoặc đến một chỗ không có ánh sáng mặt trời chiếu trực tiếp hoặc ánh sáng mạnh và thử nghiệm lại

Hiển thị	Nguyên nhân	Cách khắc phục
 “E-6” được hiển thị	Que thử bị tháo ra trong quá trình đo	Thay thế bằng một que thử mới và thử lại.
 Dấu ánh sáng mặt trời được hiển thị.	Ánh sáng xung quanh quá sáng để thực hiện phép đo.	Nếu quy thử chưa được lắp vào máy đo, thì lắp nó vào. Nếu que thử đã lắp vào máy, thì xoay que thử về nơi có bóng râm hoặc chuyển tới khu vực không có ánh nắng trực tiếp, màn hình hiển thị sẽ biến mất. Nếu không có máu trong que thử, hãy xác nhận rằng màn hình hiển thị đã biến mất và tiếp tục với phép đo. Nếu có máu trên que thử, hãy thay thì thay một que thử mới và thử lại.
 “E-7” được hiển thị.	Que thử bị tháo ra trong quá trình đo.	Thay thế bằng một que thử mới và thử lại
 Biểu tượng nhiệt độ được hiển thị.	Bạn đã thực hiện phép đo tại một nơi không có nhiệt độ thích hợp (5 đến 40°C/41 đến 104°F).	Khi máy đo đã được lấy ra khỏi hộp đựng thì để nó ở vị trí có trong nhiệt độ thích hợp trong khoảng 20 phút. Chờ cho đến khi thông báo lỗi biến mất và thử lại.
 “Hi” được hiển thị.	Mức đường huyết cao hơn 600 mg/dL. (33,3 mmol/L)	Thay que thử bằng một que thử mới và thử lại. Nếu cùng một kết quả được hiển thị lại, hãy tham khảo ý kiến của bác sĩ.
 “Lo” được hiển thị.	Mức đường huyết dưới 20 mg / dL. (1,1 mmol / L)	Làm theo hướng dẫn của bác sĩ. Sau đó, thay que thử bằng một que thử mới và thử lại.
 “E14” được hiển thị.	Đồng hồ đo bị hỏng.	Vui lòng liên hệ với bác sĩ hoặc đại diện bán hàng của quý khách.
 Ký hiệu pin nhấp nháy.	Gần hết pin	Thay pin mới (pin lithium CR2032 X2) càng sớm càng tốt.
 Biểu tượng pin được hiển thị.	Hết pin	Máy không thể đo được. Thay pin mới (pin lithium CR2032 X2) ngay lập tức.
 Máy không tắt được. (Ví dụ màn hình)	Nút  chưa được nhấn đủ lâu.	Ấn nút  trong hơn 1 giây. Máy đo sẽ tự động tắt khi không hoạt động. (Chức năng tắt tự động)
	Chưa nhấn nút nguồn. Pin chưa được lắp đúng.	Ấn nút  Tháo và lắp lại pin cho đúng

Không có gì được hiển thị	Hết pin	Thay thế cả hai pin (pin lithium CR2032 X2) ngay lập tức.
		Nếu màn hình vẫn trống, hãy liên hệ với bác sĩ hoặc đại diện bán hàng của quý khách.
Màn hình hiển thị bị trống.	2 phút đã trôi qua mà không sử dụng máy đo (5 phút khi hiển thị "OK").	Đây không phải là một sự cố. Nhấn nút  để bật máy đo.

### **Thận trọng**

Không bao giờ đưa ra quyết định về cách điều trị dựa trên thông báo lỗi.

## **Cách kiểm tra các kết quả đo đường huyết trước đó**

Máy đo có thể lưu trữ đến 500 kết quả đo trong bộ nhớ máy.


### ① Khi không bật nguồn, ấn nút .

#### Lưu ý

- Khi “OK” hiển thị, kết quả thử sẽ không được hiển thị.

Vận hành máy đo khi đã tháo que thử.

#### Lưu ý

- Để hiển thị kết quả kiểm tra từ lâu nhất đến gần đây nhất, ấn nút .

- Ấn và giữ nút **M** để chuyển nhanh các kết quả thử.

### ② Ấn nút **M**.

Kết quả thử gần đây nhất sẽ hiển thị.



Để hiển thị kết quả từ mới đây nhất đến cũ nhất, ấn nút **M** liên tục.

### ③ Sau khi kiểm tra kết quả đo, ấn và giữ nút để tắt máy đo.

#### Lưu ý

- Kết quả đo “Lo” (thấp hơn 20 mg/dL hoặc 1.1 mmol/L), và “Hi” (cao hơn 600 mg/dL hoặc 33.3 mmol/L) sẽ được ghi lại.

- Khi đã thực hiện hơn 500 lần thử, các kết quả kiểm tra cũ nhất sẽ bị xoá để giải phóng dung lượng cho kết quả đo mới.

- Ngay cả khi pin được tháo ra, kết quả đo vẫn được lưu giữ trong bộ nhớ.

## **Cách kiểm tra giá trị trung bình của các kết quả thử**


### ① Khi không bật nguồn, ấn nút .

### ② Ấn nút **M**.

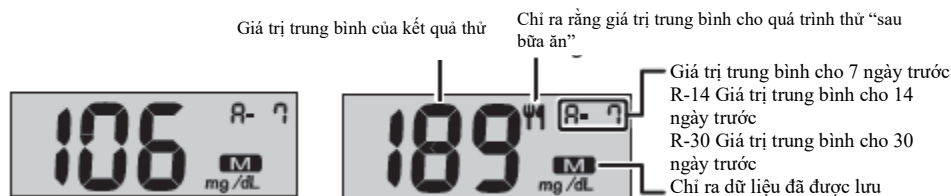
Kết quả đo gần nhất được hiển thị

### ③ Ấn nút .

Giá trị trung bình 7 ngày đối với phép thử “Trước bữa ăn” được hiển thị.

- Ấn nút  để chuyển đổi giữa các loại giá trị trung bình.

- Ấn nút **M** để hiển thị giá trị theo thứ tự đảo ngược.



④ Sau khi kiểm tra kết quả thử, ấn và giữ nút để tắt máy đo.

### Cách sử dụng biểu tượng “Sau bữa ăn”

Khi thử sau bữa ăn, bạn có thể ghi kết quả thử bằng biểu tượng "Sau bữa ăn". Chức năng này có sẵn để sắp xếp các kết quả theo thời gian thử.

**Thêm biểu tượng “Sau bữa ăn” trước khi đo**  
 Trước khi lấy máu, khi thông báo "OK" được hiển thị, ấn nút M.

Nút M

Biểu tượng “Sau bữa ăn”

- Để xóa biểu tượng "Sau bữa ăn", nhấn và giữ nút M.

**Thêm biểu tượng “Sau bữa ăn” ngay sau khi đo**  
 Khi đã hiển thị kết quả đo, nhấn nút M.

Nút M

Biểu tượng “Sau bữa ăn”

- Biểu tượng "Sau bữa ăn" sẽ không được thêm vào hoặc xóa đi từ các kết quả thử trước đó trong bộ nhớ.

### Cách sử dụng báo thức

Đặt chuông báo để nhắc bạn về thời gian thử vào cùng một thời điểm mỗi ngày.

① Khi tắt nguồn, nhấn và giữ nút M.

Màn hình "F1" xuất hiện.



② Khi màn hình "F1" được hiển thị, nhấn nút .



③ Ấn nút M và chọn số chuông báo (1 đến 4) hiển thị ở góc trên bên phải.



Ấn nút để chọn số báo thức.

④ Ấn nút M và chọn “ON” để kích hoạt chuông báo.

Ấn nút M để chuyển đổi giữa “ON” và “OFF”.

⑤ Ấn nút để thiết lập lựa chọn.



- Ấn nút M sẽ tăng số lên.

- Ấn nút để thiết lập lựa chọn.

Lưu ý

- Một khi cài đặt phút đã được thực hiện, máy đo sẽ phát ra một tiếng bip ngắn và chuông báo được cài đặt.

⑥ Để kết thúc cài đặt chuông báo, giữ nút và tắt máy đo.

### Cách tắt tiếng máy đo

Các âm thanh phát ra trong quá trình hoạt động của máy đo và chuông báo có thể tắt tiếng

① Khi tắt nguồn, nhấn và giữ nút M.  
Màn hình “F1” xuất hiện.



② Ấn nút M. Khi màn hình “F2” xuất hiện, ấn nút ⏻.



③ Ấn nút M và chọn âm ở chế độ “OFF”.  
Ấn nút M sẽ chuyển đổi giữa “ON” và “OFF”.



④ Ấn nút ⏻ để thiết lập lựa chọn.

Khi cài đặt xong, đồng hồ sẽ phát ra một tiếng bíp và sau đó tắt.

### Cách xóa kết quả thử và thiết lập lại máy đo

- Tất cả các kết quả thử đều bị xóa, kể cả các kết quả thử được thực hiện bằng dung dịch chuẩn.
- Cài đặt âm và cài đặt chuông báo sẽ trở về cài đặt gốc.
- Quá trình này phải được tiến hành bởi bác sĩ.

① Khi tắt nguồn, ấn và giữ nút M.  
Màn hình “F1” xuất hiện.

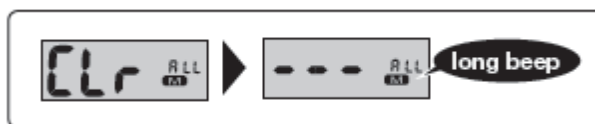


② Ấn nút M 4 lần.

Khi màn hình “F5” hiển thị, ấn nút ⏻.



③ Giữ nút M cho đến khi máy đo phát ra tiếng bíp dài.



Khi tắt cả kết quả thử bị xóa, máy đo sẽ tự động tắt.

Lưu ý

- Một khi các kết quả thử đã bị xóa, chúng không thể khôi phục.
- Thời gian và ngày không trở lại cài đặt gốc.

## Bảo trì máy đo

### Vệ sinh cửa sổ đo

Nếu có bụi bẩn trên cửa sổ đo, “E-1” (E-1) hoặc “E-2” (E-2) sẽ hiển thị và máy đo không thể thực hiện phép đo.

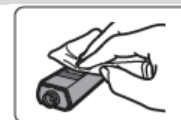


Làm ướt một miếng bông mới bằng một lượng nước nhỏ và lau bụi bẩn dọc theo hình dạng của cửa sổ đo, sau đó lau bằng miếng bông khô

**Thận trọng**

### Vệ sinh máy đo

Nếu có bụi bẩn trên máy đo hoặc máu trên phần đầu của que thử, hãy lau bằng vải hoặc khăn được thấm một lượng nhỏ nước hoặc cồn khử trùng.



**Thận trọng**

• Không sử dụng chất pha loãng hoặc chất bôi trơn để lau máy đo.

• Máy đo không phải là vật liệu chống thấm nước.

Lắc vải hoặc gạc để giảm độ ẩm khi làm

- Không sử dụng rượu, chất pha loãng hoặc benzen để lau cửa sổ đo.
- Không sử dụng vật cứng để làm sạch cửa sổ đo. Nếu cửa sổ đo bị trầy xước, không thể lấy kết quả kiểm tra đúng.
- Không nhúng máy đo vào bất kỳ chất lỏng nào.

## Kiểm tra hoạt động của máy đo

Khi thực hiện kiểm tra và bảo trì, hãy kiểm tra xem bên ngoài có bị bẩn hoặc hư hỏng hay không, và có phần nào của màn hình bị thiếu hay không.

Hạng mục	Tần suất	Chi tiết
Hình dạng bên ngoài	Mỗi lần	Không có bụi bẩn, hư hỏng, vv
Màn hình hiển thị	Mỗi lần	Không bị thiếu biểu tượng khi máy đo được bật và đèn nền sáng.
Tự kiểm tra	Mỗi lần	Nếu "OK" được hiển thị sau khi gắn que thử, thì máy đo đang hoạt động bình thường.

## Chức năng tự kiểm tra trong quá trình thử thường xuyên




Máy đo sẽ tự động kích hoạt chức năng tự kiểm tra trong mỗi lần thử. Nếu "OK" được hiển thị sau khi gắn que thử thì có nghĩa là máy đo hoạt động bình thường.

Nếu bất cứ điều gì khác xuất hiện trên màn hình, xem “Thông báo lỗi và cách khắc phục”.

### Vật liệu kiểm soát xét nghiệm định lượng đường huyết cho Máy đo đường huyết cá nhân

**MEDISAFE FIT C** :Vật liệu kiểm soát xét nghiệm định lượng đường huyết MEDISAFE FIT xác nhận rằng Máy đo đường huyết cá nhân MEDISAFE FIT C và đầu thử đường huyết cá nhân MEDISAFE FIT đang hoạt động đúng chức năng.

Bạn không cần tiến hành kiểm tra này trước mỗi lần thử đường huyết. Khi bạn cảm thấy que thử và máy đo hoạt động không đúng, bạn có thể kiểm tra hệ thống bằng vật liệu kiểm soát xét nghiệm định lượng đường huyết.

- ① **Khi tắt nguồn, ấn và giữ nút M. Màn hình "F1" xuất hiện.**
  - ② **Ấn nút M 3 lần. Khi "F4" xuất hiện, ấn nút .**  
"" sẽ xuất hiện khi cài đặt máy đo về chế độ thử dung dịch kiểm soát.
  - ③ **Làm theo “Cách sử dụng” trong hướng dẫn sử dụng Dung dịch chuẩn MEDISAFE FIT để tiến hành thử dung dịch chuẩn.**
  - ④ **Khi quá trình thử hoàn tất, hãy giữ nút  trong hơn một giây để tắt nguồn.**
  - ⑤ **Dung sai được nêu trên nhãn của hộp que thử đường huyết MEDISAFE FIT.**
- Để biết chi tiết về so sánh các kết quả đo với dung sai của dung dịch kiểm soát, xem “Kết quả thử” trong hướng dẫn sử dụng dung dịch thử MEDISAFE.

## Chất thải và tái chế máy đo và pin

### **Thận trọng**

#### Đối với máy đo

- Máy đo có thể tiếp xúc với máu trong quá trình sử dụng. Vui lòng vứt bỏ máy đo theo quy định của địa phương. Liên hệ với nhà phân phối địa phương để biết thông tin về cách xử lý đúng cách.
- Trước khi tiêu hủy máy đo, nên tháo pin ra khỏi máy.

#### Đối với pin


- Pin không được để chung với rác thải sinh hoạt thông thường, thay vào đó, phải được thu gom riêng. Bằng cách này, tác động môi trường liên quan đến việc thải bỏ pin sẽ giảm, và pin có cơ hội được tái chế. Liên hệ với nhà phân phối địa phương hoặc khu vực đô thị để biết các kế hoạch thu gom có sẵn.
- Không ném pin vào lửa. Nó có thể gây nổ.

## Chú ý an toàn



### Thận trọng

#### Đối với thử đường huyết

- Không sử dụng lại kim lấy máu. Chỉ sử dụng một lần. Dùng lại kim lấy máu có thể gây nhiễm trùng máu.
- Khi lấy máu từ đầu ngón tay, cần rửa tay sạch bằng nước ấm trước khi chọc lấy máu. Rửa tay thật kỹ để tránh kết quả không chính xác. Giữ sạch cho chỗ chọc lấy máu. Nếu không, nó có thể gây nhiễm trùng máu.
- Sau khi sử dụng mẫu máu, hãy lau chỗ chọc lấy máu bằng giấy lau khô và sạch sẽ. Làm cho máu ngừng chảy (ví dụ bằng cách sử dụng băng keo vô trùng), nếu cần.
- Đảm bảo rằng máy đo và thiết bị lấy máu bị nhiễm máu, bao gồm giấy lau và các vật dụng khác mà bạn đã sử dụng, không được để cho chúng tiếp xúc với bất kỳ người nào khác.
- Trong trường hợp nghi ngờ hạ đường huyết, lấy máu từ đầu ngón tay (hoặc lòng bàn tay) hoặc dải tai. Các kết quả kiểm tra sử dụng mẫu máu lấy từ cánh tay có thể khác với đầu ngón tay hoặc dải tai.
- Luôn giữ các thiết bị kiểm tra tránh xa tầm tay trẻ em để tránh nguy cơ trẻ em vô tình nuốt lưỡi chích, pin, que thử và vỏ hộp que thử.
- Không tháo rời hoặc lắp lại máy đo và thiết bị lấy máu. Nó có thể gây ra sự cố hoặc chấn thương.
- Chỉ sử dụng máy đo để đo đường huyết. Nếu không nó có thể làm hỏng sản phẩm hoặc thương tích.
- Không sử dụng kim lấy máu hết hạn. Nó có thể làm hỏng máy hoặc thương tích. Ngày hết hạn  được in trên mỗi hộp.
- Không để bút bấm kim và kim lấy máu ở nhiệt độ và độ ẩm cực cao.
- Nếu máu được lấy từ đầu ngón tay ngay sau khi tiếp xúc với thức ăn hoặc các chất tương tự có chứa đường (ví dụ trái cây), đường dính vào ngón tay có thể trộn với máu, có thể dẫn đến giá trị đường huyết cao hơn giá trị thực. Có một báo cáo rằng việc khử trùng bằng gạc còn không đủ để loại bỏ đường.
- Nếu máu được lấy từ đầu ngón tay của bệnh nhân với lượng máu ngoại vi giảm như được nêu dưới đây, giá trị đường huyết có thể thấp hơn giá trị thực. Trong trường hợp này, máu nên được lấy từ nơi khác (ví dụ như máu tĩnh mạch) để thử nghiệm.

- Bệnh nhân mất nước.
- Bệnh nhân bị sốc.
- Bệnh nhân có tuần hoàn máu ngoại vi bị xáo trộn.

#### Kiểm tra đường huyết (tiếp)

- Trước khi kiểm tra, Đầu thử và Máy đo cần được duy trì ổn định trong ít nhất 20 phút trước khi kiểm tra. Chênh lệch nhiệt độ có thể làm kết quả kiểm tra không chính xác.
- Kiểm tra phải được thực hiện trong phòng ở một môi trường thích hợp, có nhiệt độ từ 5 đến 40°C/41 - 104°F và độ ẩm tương đối 30 - 85% rh (không ngưng tụ). Nếu nhiệt độ quá thấp hoặc quá cao, kết quả kiểm tra sẽ không chính xác.
- Nếu mẫu máu nhiều hơn 5.26 mg/dL (0.30 mmol/L) axit ascorbic, kết quả thử nghiệm có thể thấp hơn 10%.
- Nếu mẫu máu nhiều hơn 85 mg/dL (2.76 mmol/L) glutathione, kết quả thử nghiệm có thể thấp hơn 10%.
- Kết quả kiểm tra có thể bị ảnh hưởng nếu mẫu máu chứa một lượng fluoride đáng kể khi được sử dụng như là chất ức chế glycolysis.

#### Máy đo

- Không sử dụng Máy đo ở nơi có ánh sáng mặt trời trực tiếp. Máy đo có thể không hoạt động được.
- Để Máy đo cách xa các thiết bị tạo sóng điện từ như điện thoại di động. Máy đo sẽ không hoạt động chính xác khi ở gần các thiết bị phát sóng.
- Không làm rơi hoặc để Máy đo gặp phải bất cứ va chạm mạnh nào. Không sử dụng Máy đo nếu bị hư hỏng do rơi vỡ hoặc bị va đập mạnh. Ngoài ra, không đặt Máy đo ở những nơi có rung động mạnh (ví dụ như bảng điều khiển của các phương tiện).
- Luôn giữ sạch Máy đo (và cửa sổ đo). Khi không sử dụng, hãy chặt nắp bảo vệ.
- Để Máy đo trong phạm vi nhiệt độ (từ -10 đến 50°C/14-112°F) và độ ẩm tương đối 30-95% rh (không ngưng tụ).
- Máy đo có thể hoạt động không chính xác trong môi trường khô hoặc trong trường hợp có vài tổng hợp tinh điện gần cạnh.
- Khi thay pin, đảm bảo không để các chất như dầu hoặc bụi lọt vào Máy đo do có thể làm hỏng sản phẩm.
- Tránh để các chất lạ lọt vào Máy đo. Không sử dụng Máy đo nếu thiết bị đã bị hư hỏng do các chất lỏng/vật lạ lọt vào.
- Đồng hồ đo tích hợp với Máy đo sẽ không hoạt động nếu tháo pin. Cài đặt lại thời gian và ngày tháng sau khi tháo pin.

#### **Đầu thử đường huyết cá nhân**

- Không sử dụng Đầu thử nếu nắp và màng phủ hở hoặc bị hỏng, hoặc nếu bất cứ bộ phận nào bị bẩn.
- Không sử dụng Đầu thử nếu đã quá hạn sử dụng. Hạn dùng được in trên mỗi hộp có ba mươi (30) Đầu thử, trên màng phủ và hộp đầu thử.
- Lưu giữ Đầu thử ở nhiệt độ thích hợp (từ 1 đến 30°C/34 đến 86°F).
- Chỉ được sử dụng một lần Đầu thử đường huyết cá nhân MEDISAFE FIT. Không sử dụng lại.
- Khi sử dụng mẫu máu trong ống nghiệm (hoặc bình chứa) để kiểm tra, chỉ dùng heparin làm thuốc chống đông máu. Không sử dụng thuốc chống đông máu khác hoặc thuốc thử phản ứng phân hủy khác. Trước khi kiểm tra, lắc kỹ ống nghiệm (hoặc bình chứa) để trộn đều máu.
- Nếu mẫu máu có lẫn chất khử trùng hoặc các chất tương tự gây nhiễm bẩn mẫu, kết quả kiểm tra sẽ không chính xác.
- Không ảnh hưởng đáng kể đến kết quả kiểm tra đối với các mẫu máu có hematocrit ở mức 20% và 60%. Nếu hematocrit ở trên 60% (ví dụ, trẻ sơ sinh) hoặc dưới 20%, kết quả kiểm tra có thể bị ảnh hưởng.
- Chỉ sử dụng Đầu thử đường huyết cá nhân MEDISAFE FIT với màng bọc có màu xanh nhạt.

## **Thông số kỹ thuật của Máy đo**

Tên	Máy đo đường huyết cá nhân MEDISAFE FIT C
Phạm vi đo	Mức đường huyết từ 20 đến 600 mg/dL (từ 1.1 đến 33.3 mmol/L)
Môi trường hoạt động	Tránh ánh sáng trực tiếp. Nhiệt độ hoạt động phù hợp (từ 5 đến 40°C/41-104°F) và độ ẩm tương đối 30-85% rh (không ngưng tụ)
Điều kiện vận chuyển và lưu giữ	Tránh ánh sáng trực tiếp. Nhiệt độ hoạt động phù hợp (từ -10 đến 50°C/14-112°F) và độ ẩm tương đối 30-95% rh (không ngưng tụ)
Nguồn điện	Pin lithium CR2032 (X2)
Điện áp	<b>6 V</b>
Nguồn điện	Khi mở Máy đo: Khoảng 180mW Khi tắt Máy đo: Khoảng 100µW
Tuân thủ EMC	Sản phẩm phù hợp với IEC 61326-1: 2012 và IEC 61326-2-6: 2012; CISPR Nhóm 1; Loại B
Tuổi thọ pin	Khoảng 500 lần sử dụng hoặc 6 tháng
Bộ nhớ	Tối đa 500 lần kiểm tra (Tự động lưu)
Độ chính xác	Trong khoảng ± 2 phút/tháng
Kích thước	Rộng: khoảng 105mm, Cao: Khoảng 33mm Dài: Khoảng 21mm (Tính cả nắp bảo vệ)
Khối lượng	Khoảng 50g (gồm 2 pin)

Thông số kỹ thuật và quy cách sản phẩm có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

## **Đặc điểm hiệu năng**

### **(1) Độ chụm**

Độ lặp lại: Khi các mẫu máu chuẩn được kiểm tra với 300 lần lặp lại với 3 Đầu thử, 10 Máy đo đường huyết cá nhân nhãn hiệu MEDISAFE FIT, Độ lặp lại như sau:



Nồng độ đường huyết [mg/dL (mmol/L)]	30-50 (1.7-2.8)	51-110 (2.9-6.1)	111-150 (6.2-83)	151-250 (8.4-13.9)	251-400 (14.0-22.2)
Giá trị đường huyết trung bình [mg/dL (mmol/L)]	45(2.5)	106(5.9)	143(7.9)	175(9.7)	385(21.4)
SD [mg/dL (mmol/L)]	2.3(0.13)	2.4(0.13)	2.8(0.16)	3.8(0.21)	8.3(0.46)
CV [%]	5.2	2.2	2.0	2.2	2.2

Độ chụm trung gian: Khi Vật liệu kiểm soát xét nghiệm định lượng đường huyết MEDISAFE FIT được dùng để kiểm tra với 3 Đầu thử và 10 Máy đo đường huyết cá nhân nhãn hiệu MEDISAFE FIT, độ chụm trung gian như sau:

Nồng độ đường huyết	Thấp	Trung bình	Cao
Giá trị đường huyết trung bình [mg/dL (mmol/L)]	38(2.1)	113(6.3)	331(18.4)
SD [mg/dL (mmol/L)]	1.3(0.07)	2.5(0.14)	7.2(0.40)
CV [%]	3.4	2.2	2.2

## (2) Độ chính xác hệ thống

Kết quả độ chính xác hệ thống của nồng độ đường huyết < 100 mg/dL (5.55 mmol/L)

Trong phạm vi $\pm 5$ mg/dL (Trong phạm vi $\pm 0.28$ mmol/L)	Trong phạm vi $\pm 10$ mg/dL (Trong phạm vi $\pm 0.56$ mmol/L)	Trong phạm vi $\pm 15$ mg/dL (Trong phạm vi $\pm 0.83$ mmol/L)
125/156 (80.1%)	156/156 (100%)	156/156 (100%)

Kết quả độ chính xác hệ thống của nồng độ đường huyết  $\geq 100$  mg/dL (5.55 mmol/L) như sau:

Trong phạm vi $\pm 5$ %	Trong phạm vi $\pm 10$ %	Trong phạm vi $\pm 15$ %
315/444(70.9%)	426/444(95.9%)	443/444(99.8%)

Kết quả độ chính xác hệ thống của nồng độ đường huyết ở mức giữa 27 mg/dL (1.48 mmol/L) và 508 mg/dL (28.2 mmol/L) như sau:

Trong phạm vi $\pm 15$ mg/dL hoặc $\pm 15\%$ (Trong phạm vi $\pm 0.83$ mmol/L hoặc $\pm 15\%$ )
599/600 (99.8%)

- Phương pháp tham chiếu: GLUC2 Glucose HK (Phương pháp Hexokinase; Roche)
- Thiết bị: Cobas Integra 400 Plus (Roche)
- Kích thước mẫu: 600 mẫu (200 mẫu/lô)

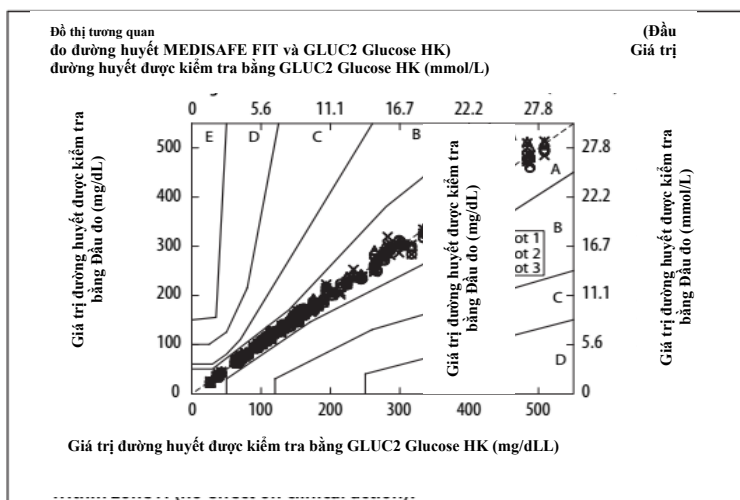
Công thức hồi quy:

$$\langle \text{Lot1} \rangle Y = 1.00x + 2.81 \quad (Y = 1.00x + 0.16)$$

$$\langle \text{Lot2} \rangle Y = 1.03x + 0.25 \quad (Y = 1.03x + 0.01)$$

$$\langle \text{Lot3} \rangle Y = 0.99x + 3.75 \quad (Y = 0.99x + 0.21)$$

Trong ngoặc là công thức hồi quy của đơn vị mmol/L.



Hệ thống lỗi tương ứng hiển thị tất cả các kết quả nồng độ đường huyết khi ở vùng A (không ảnh hưởng đến hoạt động lâm sàng)

## ③ Độ chính xác của người dùng

Một nghiên cứu đánh giá giá trị glucose từ các mẫu máu mao mạch ngón tay thu được bởi 100 người thấy kết quả sau.

Trong khoảng $\pm 15$ mg / dL ( $\pm 0,83$ mmol / L) cho nồng độ glucose dưới 100 mg / dL (5.55 mmol / L)	Trong khoảng $\pm 15\%$ cho nồng độ glucose ở mức trên 100 mg / dL (5.55 mmol / L)
101/103 (98.1%)	

④ Phạm vi đo: 20-600 mg/dL (1.1-33.3 mmol/L)

⑤ Giá trị đo: Giá trị glucose huyết tương (Mẫu máu toàn phần: Kết quả hiển thị là giá trị glucose huyết tương)






















⑥ Truy xuất nguồn gốc

Phương pháp tham khảo là máy phân tích glucose (phương pháp glucose oxidase), và chất lượng để hiệu chỉnh bộ hiệu chuẩn là huyết thanh tiêu chuẩn.

## Danh mục sản phẩm

Mục	Tên sản phẩm		Số lượng	Mã sản phẩm
Máy đo	Máy đo đường huyết cá nhân MEDISAFE FIT C	mmol/L	1	MS*FR301BM
		Mg/dL	1	MS*FR301BM1
Đầu thử	Đầu thử đường huyết cá nhân MEDISAFE FIT		30	MS*FC030A
Thiết bị Lancet	MEDISAFE FINETOUGH		1	MS*GN02
Lancet	MEDISAFE Lancet for FINETOUGH		30	MS*GN4530
Máy kiểm soát	Máy kiểm soát MEDISAFE FIT	L	1	MS*CSL
		M	1	MS*CSM
		H	1	MS*CSH

## Biểu tượng

							
Nhà SX	Đại diện được cấp phép tại Cộng Đồng Châu Âu	Ngày hết hạn	Số lô	Số danh mục	Số Se-ri	Khử trùng bằng chiếu xạ	Không sử dụng nếu bao bì hỏng
							
Không tái sử dụng	Đọc hướng dẫn sử dụng	“Thận trọng”	Thiết bị y tế chẩn đoán trong ống nghiệm	Dòng trực tiếp	Không vứt pin đã sử dụng vào rác thải sinh hoạt	Số tháng sử dụng sau khi mở	
							
Chế độ chờ	Bộ nhớ	Micro-B USB	Hướng lắp pin	Giới hạn nhiệt độ	Giới hạn độ ẩm tương đối		

IVD CE0197

TERUMO

TERUMO CORPORATION  
44-1, 2-CHOME, HATAGAYA, SHIBUYA-KU, TOKYO 151-0072, JAPAN  
EC REP TERUMO EUROPE N.V. INTERLEUVENLAAN 40, 3001 LEUVEN, BELGIUM

TERUMO is a trademark of TERUMO CORPORATION.  
© : Registered trademark

©TERUMO CORPORATION OCT. 2015 15H13  
MS\_FR301\_E\_500\_001